BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1259 /QĐ-BNN-TCCB	*Hà Nội, ngày 12 tháng 4 năm 2016*

SỞ NÔNG NGHIỆP & PTNT TỈNH ĐỒNG NAI
ĐẾN Số: 2779
Thời gian: 05/5
Chuyển:

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 199/2013/NĐ-CP ngày 26/11/2013 của Chính Phủ Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 1258/QĐ-BNN-TCCB ngày 12/4/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành lập Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này "Quy chế hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn".

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 3279/QĐ-BNN-TCCB ngày 28/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, các thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Ban TĐKTTW (để b/c);
- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc;
- Sở NN và PTNT các tỉnh, thành phố;
- Lưu: VT, TCCB. (250)

BỘ TRƯỞNG

Cao Đức Phát

Сумма: .....

Дата сдачи: .....

Подпись: .....

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ
Hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1259/QĐ-BNN-TCCB ngày 12/4/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

Điều 1. Chức năng của Hội đồng

Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (sau đây gọi tắt là Hội đồng) có chức năng tham mưu cho Bộ trưởng về công tác thi đua, khen thưởng trong ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Điều 2. Nhiệm vụ của Hội đồng

1. Tham mưu cho Bộ trưởng, Chủ tịch Hội đồng phát động các phong trào thi đua theo thẩm quyền.

2. Định kỳ đánh giá kết quả phong trào thi đua và công tác khen thưởng; tham mưu việc sơ kết, tổng kết công tác thi đua, khen thưởng; kiến nghị, đề xuất các chủ trương, biện pháp đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước trong từng năm và từng giai đoạn.

3. Tham mưu cho Bộ trưởng kiểm tra, giám sát các phong trào thi đua và thực hiện các chủ trương, chính sách pháp luật về thi đua, khen thưởng.

4. Tham mưu cho Bộ trưởng quyết định tặng danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền khen thưởng.

Điều 3. Nhiệm vụ của các thành viên Hội đồng

1. Chủ tịch Hội đồng - Bộ trưởng:

Lãnh đạo chỉ đạo các hoạt động của Hội đồng, chủ trì và kết luận các phiên họp của Hội đồng; ký các văn bản quan trọng của Hội đồng; giải quyết công tác liên quan của Hội đồng theo chương trình làm việc của Ban Cán sự Đảng Bộ, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương; mối quan hệ công tác của Hội đồng với Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương, các Bộ, ban, ngành đoàn thể Trung ương và địa phương.

2. Phó Chủ tịch thứ nhất Hội đồng - Thứ trưởng phụ trách công tác thi đua, khen thưởng:

a) Chủ trì, kết luận các phiên họp của Hội đồng khi Chủ tịch Hội đồng ủy quyền; thay mặt Chủ tịch Hội đồng ký các văn bản của Hội đồng theo sự phân công; chỉ đạo đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quy chế và các hoạt động của Hội đồng theo sự phân công của Chủ tịch Hội đồng; là Chủ tịch Hội đồng sáng

kiến Bộ; chỉ đạo kiểm tra, giám sát phong trào thi đua, công tác khen thưởng của các cơ quan, đơn vị trong ngành;

b) Thực hiện công tác khác do Chủ tịch Hội đồng phân công.

3. Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng - Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ:

a) Chủ trì, kết luận các phiên họp của Hội đồng khi được Chủ tịch Hội đồng ủy quyền; trực tiếp giải quyết các công việc của Hội đồng theo sự phân công; là Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng sáng kiến Bộ; ký các văn bản của Hội đồng theo sự ủy quyền của Chủ tịch và Phó Chủ tịch thứ nhất Hội đồng;

b) Quản lý, điều hành hoạt động của Cơ quan thường trực Hội đồng; tham mưu sử dụng Quỹ thi đua khen thưởng của Bộ, kiểm tra, giám sát, hướng dẫn, chỉ đạo công tác thi đua khen thưởng trong ngành; chỉ đạo chuẩn bị nội dung chương trình các phiên họp Hội đồng; thông báo kết quả các phiên họp Hội đồng theo quy định.

c) Thực hiện công tác khác do Chủ tịch Hội đồng phân công.

4. Phó chủ tịch Hội đồng - Chủ tịch Công đoàn Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

a) Chỉ đạo công tác tuyên truyền, vận động công nhân viên chức và người lao động trong toàn ngành thực hiện pháp luật về thi đua, khen thưởng; hướng dẫn, chỉ đạo phong trào thi đua trong cán bộ, công nhân, viên chức và người lao động trong ngành, phong trào thi đua trong các tổ chức đoàn thể; chỉ đạo việc sơ kết, tổng kết, phát hiện, xây dựng và nhân rộng điển hình tiên tiến;

b) Tổ chức hoặc phối hợp với các tổ chức đoàn thể tổ chức các cuộc vận động, các phong trào thi đua trong ngành;

c) Thực hiện công tác khác do Chủ tịch Hội đồng phân công.

5. Các Uỷ viên Hội đồng:

Tham dự đầy đủ các phiên họp định kỳ và đột xuất của Hội đồng; tham gia ý kiến nhận xét, đánh giá và bỏ phiếu trong quá trình xét khen thưởng cho các tập thể, cá nhân theo quy định.

Thực hiện có trách nhiệm các nhiệm vụ được Hội đồng phân công phụ trách (theo phụ lục đính kèm).

Cho ý kiến nhiệm vụ chuyên môn, cung cấp, xác nhận thông tin liên quan đến lĩnh vực công tác do đơn vị phụ trách trong việc xét khen thưởng cho các tập thể, cá nhân.

Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Hội đồng phân công.

Ủy viên Thường trực Hội đồng: Có trách nhiệm chỉ đạo công tác chuẩn bị nội dung các phiên họp của Hội đồng, trực tiếp báo cáo và trình bày các nội dung tại các phiên họp của Hội đồng; là Tổ trưởng Tổ Thẩm định thành tích xét khen thưởng.

Ủy viên Thư ký Hội đồng: Có trách nhiệm chuẩn bị nội dung, chương trình làm việc của Hội đồng, Tổ Thẩm định thành tích; là Thư ký các phiên họp của Hội đồng, dự thảo Thông báo kết quả, Biên bản họp Hội đồng.

6. Các thành viên của Hội đồng: Sử dụng tổ chức bộ máy của cơ quan mình để thực hiện nhiệm vụ về công tác thi đua, khen thưởng đã được phân công.

Điều 4. Nhiệm vụ Cơ quan Thường trực Hội đồng

Vụ Tổ chức cán bộ là cơ quan Thường trực Hội đồng có nhiệm vụ:

1. Chủ động đề xuất kế hoạch và chương trình làm việc hàng năm của Hội đồng. Đảm bảo các điều kiện làm việc về nội dung chương trình, kinh phí hoạt động của Hội đồng.

2. Triển khai, đôn đốc thực hiện kế hoạch, chương trình công tác đã được Hội đồng thông qua, kết luận tại các phiên họp và giải quyết các công việc chuyên môn nghiệp vụ của Hội đồng.

3. Phối hợp với các đơn vị liên quan phát động, chỉ đạo, duy trì và sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua trong toàn ngành; chủ trì xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo điều hành, quy chế, quy định, hướng dẫn của Bộ về công tác thi đua, khen thưởng trong toàn ngành.

4. Tiếp nhận, tổ chức thẩm định và tổng hợp hồ sơ đề nghị khen thưởng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng và các vấn đề có liên quan đến công tác thi đua, khen thưởng để trình Hội đồng.

5. Chuẩn bị nội dung, dự kiến chương trình làm việc của mỗi phiên họp; cung cấp tài liệu đến các thành viên 02 ngày trước khi họp Hội đồng; tổng hợp ý kiến của các thành viên Hội đồng. Sau khi có kết quả họp Hội đồng, lập hồ sơ báo cáo Bộ trưởng trình Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch nước khen thưởng.

6. Tham mưu cho Hội đồng triển khai những công việc liên quan của Bộ với tư cách là thành viên Khối thi đua các Bộ, ngành kinh tế.

Điều 5. Nguyên tắc hoạt động của Hội đồng

1. Hội đồng làm việc theo chế độ tập thể; biểu quyết theo đa số trừ những trường hợp có quy định khác của pháp luật. Các kế hoạch, chương trình công tác của Hội đồng đều được thảo luận dân chủ và quyết định theo đa số.

2. Hội đồng thống nhất quyết định bằng biểu quyết *(bằng hình thức bỏ phiếu)* đối với việc xét tặng huân chương, huy chương các loại (trừ huân chương, huy chương, bằng khen khen thưởng kháng chiến), danh hiệu vinh dự Nhà nước, Cờ thi đua của Chính phủ, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ và Chiến sỹ thi đua toàn quốc, Cờ thi đua của Bộ. Khi kết quả biểu quyết của các thành viên bằng nhau (50/50), thì kết quả được lấy theo ý kiến của Chủ tịch Hội đồng. Đối với danh hiệu Anh hùng, Chiến sỹ thi đua toàn quốc, Chiến sỹ thi đua cấp bộ yêu cầu phải đạt ít nhất 90% thành viên Hội đồng nhất trí.

3. Tại các phiên họp của Hội đồng, tuỳ theo nội dung và yêu cầu, người chủ trì có thể mời một số công chức thuộc cơ quan chuyên môn giúp việc Hội

đồng và đại diện lãnh đạo một số cơ quan, đơn vị liên quan tham dự. Người dự họp được tham gia ý kiến, nhưng không được biểu quyết.

Điều 6. Phương thức hoạt động của Hội đồng

1. Phiên họp thường kỳ của Hội đồng:

a) Hàng năm Hội đồng họp định kỳ 3 tháng một lần:

Phiên họp thứ nhất vào cuối tháng 3 để xem xét khen thưởng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cho các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ và triển khai chương trình làm việc của Hội đồng; phát động phong trào thi đua yêu nước trong ngành.

Phiên họp thứ hai vào cuối tháng 6 để sơ kết 6 tháng đầu năm, bổ sung và thống nhất các hoạt động của Hội đồng 6 tháng cuối năm và xét khen thưởng bổ sung cho các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ.

Phiên họp thứ ba vào trung tuần tháng 9 để thống nhất các hoạt động kiểm tra, hướng dẫn về thi đua khen thưởng; định hướng các khối thi đua chuẩn bị tổng kết năm và xét khen thưởng năm học cho Khối các trường thuộc Bộ.

Phiên họp thứ tư vào tuần thứ ba của tháng 12 để tổng kết hoạt động của Hội đồng và công tác thi đua khen thưởng của Bộ, ngành, định hướng hoạt động trọng tâm của năm tiếp theo và xét đề nghị tặng Cờ thi đua của Bộ, Cờ thi đua của Chính phủ.

b) Tại các phiên họp Hội đồng phải có ít nhất 2/3 thành viên tham dự trở lên. Trong trường hợp cấp trưởng là thành viên vắng mặt phải báo cáo người chủ trì phiên họp, nếu được người chủ trì đồng ý thì cử cấp phó dự họp thay để đảm bảo tính liên tục và thẩm quyền quyết định những việc có liên quan đến đơn vị mình phụ trách; ý kiến của người đi họp thay được coi như ý kiến của thành viên vắng mặt và người đi họp thay được quyền biểu quyết các nội dung thảo luận của Hội đồng.

2. Phiên họp đột xuất của Hội đồng:

Phiên họp đột xuất của Hội đồng được tổ chức theo chỉ đạo của Chủ tịch Hội đồng hoặc Phó Chủ tịch Hội đồng.

3. Tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản:

a) Trong trường hợp đặc biệt cần phải xem xét công tác thi đua khen thưởng cho các đơn vị nhân dịp kỷ niệm năm tròn, năm chẵn, ngày thành lập... nhưng không thể tổ chức được họp Hội đồng, Cơ quan thường trực Hội đồng có trách nhiệm báo cáo Chủ tịch Hội đồng để gửi văn bản xin ý kiến từng thành viên, sau đó tổng hợp báo cáo Chủ tịch Hội đồng quyết định.

b) Cơ quan thường trực Hội đồng gửi văn bản xin ý kiến Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Chủ tịch Công đoàn Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Chánh Thanh tra Bộ và cơ quan, đơn vị có chuyên ngành liên quan đối với:

- Tập thể Lao động xuất sắc cho các đơn vị trực thuộc Bộ theo quy định;

- Khen thưởng có quá trình cống hiến, khen thưởng đột xuất, khen thưởng theo chuyên đề đối với hình thức Huân chương Lao động;

- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ;

- Bằng khen của Bộ trưởng;

- Hiệp y khen thưởng theo đề nghị của các cơ quan khác.

Điều 7. Quy trình xét duyệt khen thưởng

1. Sau khi nhận được hồ sơ đề nghị khen thưởng của đơn vị, Vụ Tổ chức cán bộ thẩm định hồ sơ, tổng hợp tóm tắt thành tích trình Hội đồng tại các phiên họp thường kỳ hoặc lấy ý kiến bằng văn bản.

2. Căn cứ ý kiến kết luận của Hội đồng, Vụ Tổ chức cán bộ tổng hợp hồ sơ để:

a) Trình xin ý kiến Ban cán sự Đảng Bộ trước khi trình Bộ trưởng ký trình cấp trên khen thưởng đối với các trường hợp đề nghị tặng thưởng Danh hiệu vinh dự nhà nước, Huân chương Sao Vàng, Huân chương Hồ Chí Minh, Huân chương Độc lập, danh hiệu "Chiến sĩ Thi đua toàn quốc" và khen thưởng đối với lãnh đạo Bộ.

b) Trình Bộ trưởng ký trình cấp trên khen thưởng đối với các trường hợp đề nghị tặng thưởng Huân chương Lao động, Cờ Thi đua của Chính phủ và khen thưởng cán bộ có quá trình cống hiến đã nghỉ hưu, từ trần.

c) Trình Bộ trưởng quyết định đối với các trường hợp đề nghị tặng thưởng Cờ thi đua của Bộ, Chiến sĩ thi đua cấp Bộ.

3. Khen thưởng theo thủ tục rút gọn:

a) Các trường hợp khen thưởng theo thủ tục rút gọn:

- Phòng chống thiên tai;

- Phòng chống cháy rừng;

- Phòng chống dịch bệnh;

- Thành tích xuất sắc đột xuất; thi đua theo đợt, theo chuyên đề;

- Xét tặng Kỷ niệm chương Vì sự nghiệp Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

- Trường hợp khen thưởng đặc biệt do Lãnh đạo Bộ chỉ đạo.

b) Sau khi nhận được hồ sơ đề nghị khen thưởng của đơn vị, Vụ Tổ chức cán bộ thẩm định hồ sơ, thành tích, xin ý kiến của cơ quan chuyên môn hoặc theo lĩnh vực (nếu cần thiết), và tổng hợp kết quả trình Bộ trưởng quyết định.

Điều 8. Thẩm quyền của Hội đồng

1. Bộ trưởng, Chủ tịch Hội đồng:

a) Ký Tờ trình Thủ tướng Chính phủ đề nghị khen thưởng:

- Huân chương Sao Vàng, Huân chương Hồ Chí Minh, Huân chương Độc lập, Huân chương Lao động;

- Danh hiệu vinh dự nhà nước, Chiến sĩ Thi đua toàn quốc;

- Cờ Thi đua của Chính phủ, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ;

b) Ký các Quyết định khen thưởng:

- Cờ Thi đua của Bộ;

- Danh hiệu Chiến sĩ Thi đua cấp Bộ;

- Tập thể lao động xuất sắc (đối với các đơn vị trực thuộc Bộ) và danh hiệu thi đua cho Lãnh đạo Bộ;

- Bằng khen của Bộ trưởng;

- Kỷ niệm chương Vì sự nghiệp Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam;

c) Ký các văn bản:

- Báo cáo sơ kết, tổng kết phong trào thi đua và công tác khen thưởng hàng năm;

- Hiệp y khen thưởng theo đề nghị của Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương hoặc cơ quan có liên quan theo quy định.

2. Thứ trưởng, Phó Chủ tịch thứ nhất Hội đồng ký thay (KT.) Bộ trưởng, Chủ tịch Hội đồng các văn bản liên quan khi được Bộ trưởng phân công.

3. Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng ký thừa lệnh (TL.) Bộ trưởng, Chủ tịch Hội đồng các văn bản liên quan theo sự ủy quyền của Bộ trưởng.

Điều 9. Ban hành văn bản của Hội đồng và việc sử dụng con dấu

Các văn bản của Hội đồng được ban hành theo hệ thống văn bản của Bộ.

Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ được sử dụng con dấu của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cho hoạt động của Hội đồng.

Điều 10. Chế độ kiểm tra, giám sát của Hội đồng

1. Hội đồng xây dựng kế hoạch, công tác kiểm tra, giám sát hàng năm, kiểm tra theo đợt, theo chuyên đề và đột xuất trình Bộ trưởng phê duyệt để thực hiện.

2. Hội đồng triển khai việc kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước đối với công tác thi đua, khen thưởng ở các cơ quan, đơn vị trực thuộc; các tập đoàn, doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp thuộc ngành; các khối thi đua; các Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh, thành phố có liên quan đến công tác thi đua, khen thưởng của ngành.

3. Các thành viên Hội đồng có trách nhiệm chủ động xây dựng kế hoạch kiểm tra và triển khai công tác kiểm tra theo kế hoạch đã được Chủ tịch Hội đồng phê duyệt; báo cáo bằng văn bản cho Chủ tịch Hội đồng (qua Cơ quan thường trực Hội đồng) ngay sau khi kết thúc kiểm tra để tổng hợp và báo cáo Hội đồng.

Điều 11. Mối quan hệ công tác

1. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Bộ trưởng; chấp hành sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về công tác thi đua, khen thưởng của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương; có mối quan hệ phối hợp với Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các bộ, ban, ngành đoàn thể Trung ương, các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

2. Quan hệ làm việc giữa Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ với Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các các cơ quan, đơn vị trực thuộc; các tập đoàn, doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp thuộc ngành; các khối thi đua; các Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh, thành phố là quan hệ chỉ đạo và phối hợp.

Điều 12. Hiệu lực thi hành

Hội đồng hoạt động theo đúng Quy chế này. Trong quá trình thực hiện, nếu cần sửa đổi, bổ sung Quy chế, cơ quan Thường trực Hội đồng trình Bộ trưởng xem xét, quyết định.

BỘ TRƯỞNG

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Cao Đức Phát

PHỤ LỤC

(Kèm theo Quy chế Hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

Phân công thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ phụ trách các Khối thi đua:

1. Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy Bộ: Khối thi đua các Vụ, Thanh tra, Văn phòng, Đảng và Đoàn thể.

2. Chánh Văn phòng Bộ: Khối thi đua các Cục thuộc Bộ.

3. Chánh Thanh tra Bộ: Khối thi đua Tập đoàn Công nghiệp Cao su VN.

4. Vụ trưởng Vụ Kế hoạch: Khối thi đua các Ban quản lý dự án thuộc Bộ.

5. Vụ trưởng Vụ Tài chính: Khối thi đua các Trường thuộc Bộ.

6. Vụ trưởng Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường: Khối thi đua các Viện nghiên cứu khoa học thuộc Bộ.

7. Vụ trưởng Vụ Quản lý doanh nghiệp: Khối thi đua các Tổng công ty, Doanh nghiệp thuộc Bộ.

8. Cục trưởng - Chánh Văn phòng Điều phối Nông thôn mới Trung ương: Khối thi đua các Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

9. Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Lâm nghiệp: Khối thi đua của Tổng cục Lâm nghiệp.

10. Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Thủy lợi: Khối thi đua của Tổng cục Thủy lợi.

11. Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Thủy sản: Khối thi đua của Tổng cục Thủy sản.

12. Trưởng phòng Phòng Thi đua Khen thưởng, Vụ Tổ chức cán bộ, Ủy viên Thư ký: Khối thi đua các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bộ (trừ khối Trường, Viện), Khối thi đua các Hội, hiệp hội./.